



Phương thức Canh tác Nương tựa Ngôi nhà Sinh thái

12 Tiêu chí Tín chỉ Carbon

09 Hành vi Thiết kế Chi tiết

07 Nguyên tắc Quy hoạch Hệ thống

05 Bước Quan sát

03 Giá trị Cốt lõi

01 Triết lý

www.co2justice.org

www.livelihoodsovereignty.org/ttlanh@speri.org

Hồn nhiên, lành mẫn, bản lĩnh, bao dung và khát khao tự do là vốn Trời cho. Nếu ta giá trị được món quà ban tặng đó của Ông Trời như Phụng dưỡng Mẹ Cha ta, ta sẽ có được tự do của chính ta. Doanh nhân Cộng đồng là những người âm thầm thờ phụng món quà tự do của ông trời ban tặng tưởng giản đơn mà sâu lắng đến ngỡ ngàng

Triết lý

Phụng dưỡng Thiên nhiên

Ba Giá trị Cốt lõi

1. **Đặc thù** sinh thái cảnh/ Landscape Characteristic
2. **Đa dạng**/ Diversity
3. **Tri thức** tộc người/ Indigenous/Endogenous/ Wisdom/Custom/knowledge/Norm System

Năm bước quan sát

1. Quan sát tổng thể, chi tiết năm đặc tính cốt lõi của hệ ¹, nhận diện đặc thù địa hình *linh cảm* giữa các hợp phần trong hệ và giữa hệ với láng giềng;
2. Tương tác hướng của ba dòng năng lượng dương và một dòng năng lượng âm trong tương giao với năm đặc tính cốt lõi trong hệ và giữa hệ với láng giềng;
3. Nhận diện lợi thế, khó khăn, cơ hội và trở ngại của hệ thống *theo mùa*;
4. Nhận diện thách thức tiềm năng *theo mùa* của hệ thống;
5. Lựa chọn phương án qui hoạch phù hợp với thực tế khu đất.

Bảy Nguyên tắc Quy hoạch Hệ thống

1. Tuân thủ qui luật nương tựa (inter-dependent) giữa 5 đặc tính cốt lõi của hệ *theo mùa*;
2. Ứng dụng ba dòng năng lượng mặt trời, nước và gió, đặc biệt là tương tác nương tựa giữa ba dòng năng lượng *tâm linh* với nguồn năng lượng xã hội vì sinh hữu cơ *ấn dấu* giữa các tầng/lớp

- đất với lực hấp dẫn² và những ứng biến gen tự nhiên giữa các loài³ trong hệ thống *theo mùa*;
3. Hiểu cơ bản các chu trình Sinh- Địa - Hóa⁴ trong hệ thống *theo mùa* (Chu trình Các bon, Nito, nước và quá trình Quang hợp) và những **ảnh tác biên**⁵/ nơi tiếp nối/phân khúc địa hình/features trong hệ thống;
 4. Không có khái niệm thải rác và rác thải /Không vứt bỏ bất kỳ tái, phế phẩm⁶ ra khỏi hệ thống;
 5. Tôn trọng và tạo cơ hội sinh thái cho các tương tác thuận - nghịch giữa các hợp phần theo mùa trong hệ;
 6. Nuôi dưỡng tính đặc thù/khác biệt của hệ trong quá trình canh tác *theo mùa*;
 7. Không cưỡng ép.

Chín Hành vi Thiết kế chi tiết

1. **Lắng nghe và phản hồi** kịp thời nhu cầu của từng hợp phần trên lát cắt sinh thái và cả hệ *theo mùa*;
2. **Tôn trọng không gian sinh tồn** và những phản ứng bất bình thường của từng hợp phần và cả hệ thống theo thời vụ;
3. **Tạo cơ hội sinh thái** để xã hội vi sinh vật sinh sôi nảy nở (tập tử, lâu đài compost, bầy sinh thái, vòng tròn sinh thái, bầy nước sinh thái, huyết nước, bầy thức ăn/nôi sinh thái/Berry Blooming);
4. **Cập nhật tính nét** của từng hợp phần và cả hệ thống theo mùa trên định vị của từng lát cắt sinh thái;
5. **Củng cố năng lực**/khả năng thích nghi của từng hợp phần và cả hệ thống theo mùa;
6. **Giàu hóa các sinh linh** trong hệ và chia sẻ với hệ láng giềng;
7. **Duy trì thói quen** nhật ký, tư liệu hóa theo mùa;
8. **Quản trị đào tạo** qui trình sinh thái của sản phẩm theo **10 định chuẩn**⁷;
9. **Xã hội hóa hệ thống hành vi** Phụng dưỡng Ngôi nhà Sinh thái.

12 Tiêu chí của một Tín chỉ Carbon Hấp thụ trước khi giao dịch

1. Giấy chứng nhận Quyền Sử dụng đất (không thế chấp, góp vốn);
2. Phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng được cấp thẩm quyền công nhận theo mục 1;
3. Phương pháp phân loại rừng, xác định Ô Tiêu Chuẩn (OTC) theo luật định và mục 2;
4. Lập bản đồ phân loại rừng, số hoá theo OTC tại mục 3;
5. Kế hoạch chăm sóc và giám sát các biến động định kỳ tuần/tháng/quý/năm theo OTC tại mục 4;
6. Nhật ký định tính kết quả giám sát biến động theo mục 5;
7. Tham vấn chuyên gia độc lập thẩm định và đánh giá nhật ký giám sát theo mục 6;
8. Định kỳ tổ chức giám sát và đánh giá chéo với chủ rừng liền kề theo kết quả mục 7;
9. Tổ chức tọa đàm theo quý, 6 tháng, 1 năm theo mục 6, 7 và 8;
10. Lựa chọn chuyên gia đo đếm trữ lượng sinh khối theo mục 3 và 4, tính toán và quy đổi tín chỉ;
11. Tọa đàm kết quả đo đếm với chủ rừng liền kề;
12. Mời chuyên gia thẩm định và xác minh độc lập hàm lượng sinh khối, carbon và tín chỉ CO₂.

¹ 1) Đa dạng; 2) Đặc thù; 3) Tương tác; 4) Thích nghi; 5) Bền vững

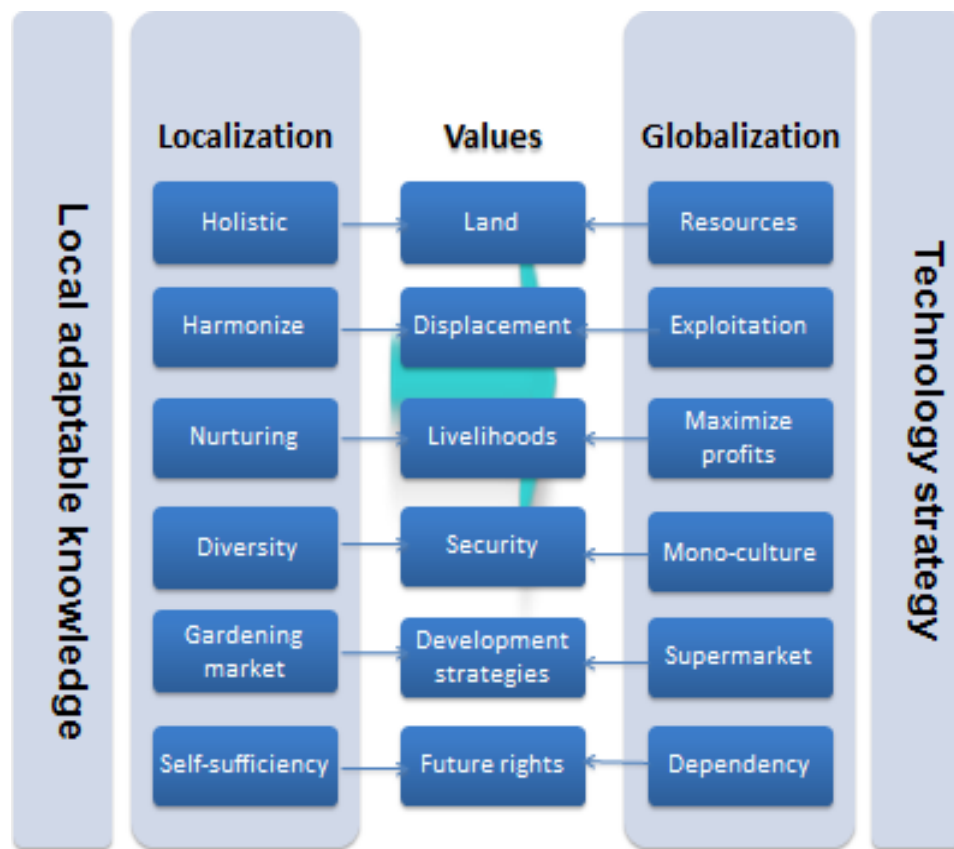
² Lực hấp dẫn là lực vật lý kéo mọi vật rơi xuống đất và nước chảy từ nơi cao xuống nơi thấp.

³ Thay đổi gen của loài: mùa thụ phấn, tương tác vô cơ theo các năng lượng mai mối (gió phát tán, Ong trao truyền....) có thể tạo ra cá thể gen mới (đột biến gen tự nhiên)

⁴ Chu trình sinh địa hoá là chu trình trao đổi các chất trong tự nhiên theo con đường môi trường ngoài truyền vào cơ thể sinh vật qua các bậc dinh dưỡng rồi từ cơ thể sinh vật truyền trở lại môi trường.

⁵ Ảnh tác biên là tương tác bờ rìa của hệ thống

⁶ Tái phẩm hữu cơ trong hệ thống được trở về với vòng tuần hoàn sinh địa hoá theo logic tương giao vật chất – năng lượng – thông tin.



Development Choice 1995 - 2015 - 2025

1

Tài liệu tham khảo

HEPA, 2024. *Đồng quản trị Hệ sinh thái rừng phòng hộ đầu nguồn sông Ngàn Phố, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh*

Social Policy Ecology Research Institute (SPERI), 2024. *Chủ quyền Sinh kế và Luật tục tại Vùng sông Mekong: Phụng dưỡng Thiên nhiên*. Hà Nội: Nhà xuất bản SPERI.

Social Policy Ecology Research Institute (SPERI), 2026. *Công lý CO2: Nền tảng Phụng dưỡng Thiên nhiên và Tiêu chuẩn Carbon*

Tran, T.L., 2009. *Lý thuyết Sinh thái Nhân văn Sinh học - BHE (1989-1999-2009)* [trực tuyến]. Viện Nghiên cứu Sinh thái Chính sách Xã hội (SPERI).

Tran, T.L., 2019. *Nông nghiệp Sinh thái: Thấu hiểu và Thực hành cùng Cộng đồng Dân tộc Thiểu số Bản địa tại các quốc gia vùng Mekong (1989-2019)*

Whitney, C.W., Vang, S.M., Le, H.G., Vu, V.C., Barber, K. và Tran, T.L., 2016. *Học hỏi cùng Già làng: Những Khám phá về Sinh thái Nhân văn và Thực vật học Dân tộc tại Miền Bắc và Miền Trung Việt Nam./.*

